

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 - VĨNH LONG

Căn cứ vào các điều 212, 213 Bộ luật Tố tụng Dân sự;
Căn cứ vào các điều 55, 57, 81, 82, 83, 84 và điều 116 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 18/2026/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 02 năm 2026 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con giữa:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Chị Nguyễn Đoàn Anh T, sinh năm 2003.

Địa chỉ: số C, ấp P, xã L, tỉnh Vĩnh Long.

Anh Nguyễn Trường L, sinh năm 1989.

Địa chỉ: số E, ấp K, xã L, tỉnh Vĩnh Long.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Đoàn Anh T và anh Nguyễn Trường L tự nguyện kết hôn và có đăng ký kết hôn vào ngày 11/7/2022, tại Ủy ban nhân dân xã P, huyện G, tỉnh Bến Tre (nay là xã L, tỉnh Vĩnh Long) nên quan hệ hôn nhân giữa anh chị là hợp pháp. Quá trình chung sống do bất đồng về quan điểm với nhau, anh chị không còn thương yêu, quý trọng, chăm sóc, giúp đỡ nhau. Cả hai xác định tình cảm vợ chồng không còn, không có khả năng đoàn tụ và yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Xét thấy, hai bên thật sự tự nguyện ly hôn là phù hợp với quy định tại Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình nên Tòa án công nhận.

- Về con chung: Quá trình chung sống anh chị có 02 con chung tên Nguyễn Anh T1, sinh ngày 22/07/2021 và Nguyễn Anh T2, sinh ngày 21/3/2024. Anh chị thỏa thuận anh L được quyền trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung con chung tên Nguyễn Anh T2; chị T được quyền trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung tên Nguyễn Anh T1. Anh chị không ai yêu cầu cấp dưỡng nuôi con. Sự thỏa thuận này phù hợp với khoản 2 Điều 81 của Luật Hôn nhân và gia đình. Vì vậy, Tòa án công nhận giao con chung Nguyễn Anh T2 cho anh L tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi con chung đủ 18 tuổi và công nhận giao con chung Nguyễn Anh T1 cho chị T tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi con chung đủ 18 tuổi là phù hợp. Chị T, anh L thỏa thuận không cấp dưỡng nuôi con nên ghi nhận.

Về quyền thăm nom con: Theo quy định tại khoản 3 Điều 82 của Luật Hôn nhân và gia đình “Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở”. Do đó, chị T, anh L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn: Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Chị T, anh L khai không có tài sản chung, nợ chung nên Tòa án không xem xét.

- Về lệ phí: Chị T, anh L mỗi người phải chịu lệ phí là 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Đoàn Anh T và anh Nguyễn Trường L thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Nguyễn Trường L được quyền trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung tên Nguyễn Anh T2, sinh ngày 21/3/2024. Chị Nguyễn Đoàn Anh T được quyền trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung tên Nguyễn Anh T1, sinh ngày 22/7/2021. Ghi nhận chị Nguyễn Đoàn Anh T và anh Nguyễn Trường L không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Chị Nguyễn Đoàn Anh T và anh Nguyễn Trường L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con, một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu Tòa án quyết định thay đổi việc cấp dưỡng nuôi con.

Trong trường hợp có yêu cầu của một hoặc cả hai bên hoặc của cá nhân, cơ quan, tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Chị Nguyễn Đoàn Anh T và anh Nguyễn Trường L khai không có tài sản chung, nợ chung.

2. Về lệ phí: Lệ phí giải quyết việc dân sự là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng. Chị Nguyễn Đoàn Anh T và anh Nguyễn Trường L mỗi người phải chịu lệ phí là 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002240 ngày 30/01/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long. Ghi nhận chị Nguyễn Đoàn Anh T và anh Nguyễn Trường L đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Người yêu cầu;
- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7-Vĩnh Long;
- Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long;
- Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long;
- Ủy ban nhân dân xã Lương Hòa, tỉnh Vĩnh Long;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Ngoan